

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
BAN ĐIỀU HÀNH ĐỀ ÁN 554
Số: 02 /QĐ-BDH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế, Thể lệ Hội thi tìm hiểu pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số năm 2012

TRƯỞNG BAN BAN ĐIỀU HÀNH ĐỀ ÁN 554

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 1787/QĐ-BNN-PC ngày 26 tháng 6 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập Ban Điều hành ở Trung ương Đề án Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-BNN-PC ngày 18 tháng 9 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Điều hành ở Trung ương Đề án Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 2072/QĐ-BNN-PC ngày 29 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Điều hành ở Trung ương Đề án Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012 được ban hành kèm theo Quyết định số 2629/QĐ-BNN-PC ngày 18 tháng 9 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Kế hoạch số 909/KH-BNN-PC ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số bằng hình thức sân khấu hóa năm 2012;

Theo đề nghị của Trưởng Tiểu ban Nội dung,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế, Thể lệ Hội thi tìm hiểu pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số năm 2012

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Ban Thư ký và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hội thi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (b/c);
- Các thành viên BTC hội thi;
- Lưu: VT, PC.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH ĐỀ ÁN 554

TRƯỞNG BAN



THÚ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Nguyễn Thị Xuân Thu

QUY CHẾ, THỂ LỆ

Hội thi tìm hiểu pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số năm 2012

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BDH, ngày 31 tháng 8 năm 2012
của Trưởng ban Ban Điều hành Đề án 554)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế, thể lệ này quy định về việc tổ chức thực hiện Hội thi “Tìm hiểu pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số năm 2012”.

Quy chế, thể lệ này áp dụng cho Hội thi khu vực và thi toàn quốc.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu Hội thi

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật rộng khắp đến toàn bộ người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số trên cả nước.

Chuyển tải các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số, đến cộng đồng dân cư; góp phần mở rộng giao lưu học hỏi, tăng cường sự hiểu biết, đoàn kết cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số trên cả nước.

Góp phần thực hiện xã hội hóa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà nước, đưa pháp luật đi vào đời sống.

2. Yêu cầu

Hội thi phải bảo đảm công khai, công bằng, đúng Quy chế, thể lệ.

Điều 3. Phạm vi, địa điểm và thời gian thi

1. Cấp khu vực:

Mỗi khu vực chọn 12 đội dự thi để chọn 3 đội có số điểm cao nhất tham gia thi toàn quốc. Hội thi được tổ chức tại 4 khu vực, cụ thể:

- Khu vực miền núi phía Bắc (khu vực 1), do Ủy ban Dân tộc chủ trì thực hiện. Tổ chức tại Hà Nội, dự kiến từ 05 - 10 tháng 10 năm 2012.

- Khu vực đồng bằng Bắc Trung bộ (khu vực 2), do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam chủ trì thực hiện. Tổ chức tại Thanh Hóa, dự kiến từ 10 - 15 tháng 10 năm 2012.

- Khu vực miền Trung - Tây nguyên (khu vực 3), do Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chủ trì thực hiện. Tổ chức tại Đà Nẵng, dự kiến từ 15 - 20 tháng 10 năm 2012.

- Khu vực miền Nam (khu vực 4), do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam chủ trì thực hiện. Tổ chức tại Cần Thơ, dự kiến từ 20 - 25 tháng 10 năm 2012.

2. Thi toàn quốc

Vòng thi toàn quốc do Ban điều hành Đề án 554 chủ trì thực hiện, tổ chức tại thủ đô Hà Nội, dự kiến từ ngày 07 - 09 tháng 11 năm 2012.

Điều 4. Đối tượng tham gia Hội thi

Tuyên truyền viên cấp xã, người dân nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số, Già làng, Trưởng bản, Trưởng thôn, Trưởng ấp, các vị chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng đồng bào dân tộc, người sản xuất giỏi.

Điều 5. Thành lập đội thi

1. Mỗi đội thi gồm 12 người (sau đây gọi tắt là thí sinh), trong đó có 10 thí sinh chính thức và 02 thí sinh dự bị. Tỷ lệ nữ đạt từ 30% đến 50%. Đối với các đội dự thi ở khu vực 1, 3, 4 quy định tại Điều 3 của Quy chế, thể lệ này tỷ lệ thí sinh là người dân tộc thiểu số phải đạt từ 50% trở lên.

2. Các đội tuyển tham gia Hội thi phải bảo đảm đúng đối tượng, thành phần quy định tại Điều 4 của Quy chế, thể lệ này.

3. Các tỉnh, thành phố ban hành quyết định thành lập đội thi gồm các thí sinh chính thức và dự bị (trong danh sách ghi rõ họ tên, tuổi, giới tính, dân tộc, địa chỉ, kèm theo bản photocopy CMND và 02 ảnh 3x4) và gửi cho Ban tổ chức Hội thi cấp khu vực và toàn quốc chậm nhất 20 ngày trước ngày khai mạc Hội thi quy định tại Điều 3 của Quy chế, thể lệ này để làm hồ sơ và thẻ thí sinh.

Chậm nhất một ngày trước ngày khai mạc Hội thi, mỗi đội chỉ được chọn và đăng ký 10 thí sinh chính thức để tham gia các phần thi.

Điều 6. Phương thức thi

1. Hội thi khu vực

Mỗi khu vực tổ chức thi như sau:

a) Vòng bán kết: 12 đội bốc thăm chia làm 3 bảng, mỗi bảng 4 đội. Mỗi bảng thi đấu một lượt với cả 4 phần thi quy định tại Điều 7 của Quy chế, thể lệ này để chọn 1 đội nhất bảng và 1 đội nhì bảng vào thi vòng chung kết. 06 đội không lọt vào vòng chung kết đồng giải ba.

b) Vòng chung kết: 6 đội thi đấu một lượt cả 4 phần thi để chọn 01 giải đặc biệt, 02 giải nhất, 03 giải nhì.

Các đội đạt giải đặc biệt và giải nhất ở khu vực tham gia Hội thi toàn quốc.

2. Hội thi toàn quốc

Hội thi toàn quốc tổ chức thi như sau:

a) Vòng bán kết: 12 đội có số điểm cao nhất được lựa chọn từ 4 khu vực, bắt thăm chia làm 3 bảng, mỗi bảng 4 đội. Mỗi bảng thi đấu một lượt với cả 4 phần thi để chọn 1 đội nhất bảng và 1 đội nhì bảng vào thi vòng chung kết. 06 đội không lọt vào vòng chung kết đồng giải ba.

b) Vòng chung kết: 6 đội (đội nhất, nhì của các bảng) thi đấu một lượt cả 4 phần thi để chọn 01 giải đặc biệt, 02 giải nhất, 03 giải nhì.

Điều 7. Nội dung thi, các phần thi và cơ cấu điểm

1. Nội dung thi

Nội dung thi gồm các chủ đề pháp luật mang tính thời sự, liên quan thiết thực đến quyền và nghĩa vụ của người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số như tìm hiểu một số chế định cơ bản trong Hiến pháp 1992; quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; Pháp luật về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Luật Đất đai; Luật bảo vệ môi trường; Luật An toàn thực phẩm; Luật Khiếu nại, Luật tố cáo, các chính sách về dân tộc, biên giới quốc gia, pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, mua bán người, nuôi con nuôi, ma túy, mại dâm, phòng chống tội phạm.

2. Các phần thi và cơ cấu điểm

Các đội bắt buộc phải thi đủ 4 phần với tổng số điểm là 100.

a) Phần 1: Màn chào hỏi (30 điểm)

- Nội dung: giới thiệu về địa phương, đơn vị mình, nêu rõ ý nghĩa kết quả triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật có ảnh hưởng tốt đến tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, đơn vị.

- Hình thức: Sân khấu hóa (thơ, ca, hò, vè, tiểu phẩm...). Mỗi đội tuyển được cử tối đa 10 thí sinh tham gia phần thi.

- Thời gian: Tối đa 05 phút (không kể thời gian chuẩn bị).

- Chấm điểm:

+ Nội dung đúng theo yêu cầu: 15 điểm

+ Diễn xuất: 10 điểm

+ Trang phục, đạo cụ: 05 điểm

b) Phần 2: Thi trắc nghiệm (20 điểm)

Hình thức thi và chấm điểm:

Mỗi đội cử 05 thí sinh tham gia phần thi

Theo hướng dẫn của người dẫn chương trình, một thí sinh đại diện cho các đội thi lên bốc thăm 01 bộ câu hỏi thi gồm 05 câu hỏi trắc nghiệm với các phương án trả lời (A, B, C, D, trong đó có một phương án đúng).

Từng câu hỏi với các phương án trả lời được đọc và chiếu lên màn hình. Các đội có thời gian chuẩn bị cho mỗi câu hỏi là 05 giây tính từ khi người dẫn chương trình đọc xong câu hỏi. Sau đó tất cả các đội đưa ra phương án trả lời

bằng cách giơ bảng. Điểm cho mỗi câu trả lời đúng là 04 điểm, trả lời sai hoặc không trả lời không được điểm.

c) Phần 3: Trả lời tình huống (20 điểm)

Hình thức thi và chấm điểm:

- Vòng thi bán kết: Lần lượt từng đội thi lên sân khấu theo thứ tự bốc thăm. Mỗi đội phải trả lời 02 câu hỏi tình huống, mỗi câu 10 điểm. Sau khi người dẫn chương trình nêu câu hỏi tình huống, các đội hội ý 10 giây và cử người trả lời. Các đội lần lượt trả lời 02 câu hỏi tình huống của đội mình. Mỗi câu trả lời đúng, đủ ý được 10 điểm. Trả lời sai hoặc không trả lời không được điểm.

- Vòng thi chung kết: Lần lượt từng đội thi lên sân khấu theo thứ tự bốc thăm. Mỗi đội phải trả lời 01 câu hỏi tình huống. Sau khi người dẫn chương trình nêu câu hỏi tình huống, các đội hội ý 10 giây và cử người trả lời. Các thành viên khác có quyền bổ sung câu trả lời tình huống của đội mình. Mỗi câu trả lời đúng, đủ ý được 20 điểm. Trả lời sai không được điểm.

d) Phần 4: Thi tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật theo chủ đề (30 điểm)

- Hình thức: Sân khấu hóa (thơ, ca, hò, vè, tiểu phẩm...). Mỗi đội tuyển được cử tối đa 10 thí sinh tham gia phần thi.

- Thời gian: Tối đa 12 phút (không kể thời gian chuẩn bị).

- Chấm điểm:

+ Nội dung đúng chủ đề: 20 điểm

+ Diễn xuất: 05 điểm

+ Trang phục, đạo cụ: 05 điểm

Điều 8. Cách chấm điểm và xếp hạng

Kết thúc mỗi phần thi, Ban Giám khảo sẽ chấm điểm theo thang điểm, làm tròn đến 0,5 điểm.

Cách tính điểm trừ: tính trên điểm trung bình từng phần thi của các giám khảo, sau khi loại các điểm không hợp lệ (nếu có), nếu thời gian thi vượt quá quy định từ 01 phút trở lên, mỗi phút quá giờ trừ 02 điểm.

Điểm của thành viên ban giám khảo nào chênh lệch so với trung bình của tất cả ban giám khảo từ 05 điểm trở lên đối với phần thi "Màn chào hỏi" và phần thi "Tiểu phẩm tuyên truyền phổ biến pháp luật theo chủ đề", chênh lệch 03 điểm đối với phần thi "trả lời tình huống" bị coi là không hợp lệ.

Điểm các phần thi của đội tuyển là điểm trung bình của các giám khảo sau khi đã loại bỏ các điểm không hợp lệ.

Căn cứ xếp hạng và trao giải là tổng điểm cả 4 phần thi của các đội tính từ đội có số điểm cao nhất. Trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có số điểm ở phần thi "Tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật theo chủ đề" cao hơn được xếp thứ hạng cao hơn; trường hợp vẫn không phân loại

được thứ hạng thì xét đến số điểm ở phần thi “Màn chào hỏi”; nếu vẫn bằng điểm nhau thì sử dụng câu hỏi phụ bằng hình thức trắc nghiệm.

Điều 9. Phần thi dành cho khán giả

Xen giữa các phần thi, người dẫn chương trình đọc các câu hỏi dành cho cổ động viên. Số lượng câu hỏi thi và phần thưởng cho những câu trả lời đúng sẽ do Ban Tổ chức quyết định.

Điều 10. Giải thưởng

Tất cả các đội tham gia Hội thi đều được nhận giải thưởng kèm theo cờ giải của Ban Tổ chức.

1. Cấp khu vực

a) Cơ cấu giải thưởng:

- 01 giải đặc biệt, 02 giải nhất; 03 giải nhì và 06 giải ba.

- 03 Giải phụ cho đội có phần thi: Màn chào hỏi xuất sắc nhất, trả lời tình huống xuất sắc nhất, Tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật theo chủ đề xuất sắc nhất.

b) Mức thưởng:

- Giải đặc biệt: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

- Giải nhất: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

- Giải nhì: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng)

- Giải ba: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)

- Giải phụ: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

2. Cấp toàn quốc:

a) Cơ cấu giải thưởng gồm:

- 01 giải đặc biệt, 02 giải nhất, 03 giải nhì, 06 giải ba.

- 03 Giải phụ cho đội có phần thi: Màn chào hỏi xuất sắc nhất, trả lời tình huống xuất sắc nhất, Tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật theo chủ đề xuất sắc nhất.

b) Mức thưởng:

- Giải đặc biệt: 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng)

- Giải nhất: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

- Giải nhì: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

- Giải ba: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

- Giải phụ: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Các đội tuyển tham gia Hội thi phải chấp hành sự điều hành, hướng dẫn của Ban tổ chức Hội thi. Thí sinh dự thi phải đảm bảo điều kiện dự thi đúng thành phần, đối tượng quy định tại Điều 4 của Quy chế, thể lệ này. Thí sinh dự

thi phải có tên trong danh sách đã đăng ký với Ban tổ chức và đeo số báo danh do Ban tổ chức cung cấp. Trong thời gian thi, các thí sinh không được sử dụng điện thoại di động, không mang theo tài liệu lên sân khấu.

2. Thí sinh, đội thi nếu vi phạm một trong các quy định tại khoản 1 điều này tùy thuộc vào mức độ vi phạm, toàn đội sẽ bị trừ 05 điểm trong tổng số điểm đạt được của mỗi phần thi. Trường hợp thí sinh dự thi không đúng đối tượng, thành phần sẽ bị loại khỏi đội thi.

Đội tuyển đến chậm giờ thi 05 phút hoặc không tham dự đầy đủ 04 phần thi coi như bỏ cuộc và bị loại khỏi Hội thi.

3. Trong quá trình tham dự Hội thi, nếu đội thi nào có ý kiến thắc mắc về những nội dung và kết quả hội thi phải cử đại diện của đội hoặc trưởng, phó đoàn, phản ánh ngay với Ban tổ chức Hội thi để giải quyết kịp thời.

Trường hợp, nếu có khiếu nại về kết quả thi, đội thi phải thông báo cho Ban tổ chức Hội thi ngay sau khi công bố điểm. Sau thời điểm đó, Ban Tổ chức không xem xét, giải quyết bất kỳ khiếu nại nào.

Điều 12. Phân công tổ chức hội thi

1. Hội thi cấp khu vực do Trưởng Ban Chỉ đạo Tiểu Đề án ra quyết định thực hiện. Ban chỉ đạo Tiểu Đề án ra quyết định thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và Ban Thư ký Hội thi cấp khu vực.

2. Hội thi toàn quốc do Trưởng ban Ban Điều hành Đề án 554 ra quyết định thực hiện. Ban Điều hành Đề án ra quyết định thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và Ban Thư ký Hội thi toàn quốc

3. Việc tổ chức hội thi thực hiện theo Quyết định số 01/QĐ-BDH ngày 30/8/2012 của ban Điều hành Đề án 554 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số năm 2012.

Điều 13. Ban tổ chức, Ban giám khảo và Ban thư ký

Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và Ban Thư ký Hội thi là đại diện các Bộ, ban, ngành chúc năng và một số đơn vị liên quan.

Số lượng thành viên các Ban thuộc hội thi toàn quốc do Trưởng ban Ban Điều hành Đề án quyết định.

Số lượng thành viên các Ban thuộc hội thi khu vực do Trưởng ban Ban chỉ đạo Tiểu Đề án quyết định.

Nhiệm vụ của các thành viên trong các Ban do Trưởng ban phân công.

Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và Ban Thư ký có thể có bộ phận giúp việc.

Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và Ban Thư ký tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 14. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Giám khảo

1. Trưởng ban Giám khảo chịu trách nhiệm điều hành chấm thi

2. Thành viên Ban Giám khảo chấm điểm thi khách quan, độc lập trên phiếu chấm điểm của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về điểm chấm.
3. Tập thể Ban Giám khảo thảo luận, xử lý những trường hợp vướng mắc và quyết định theo đa số.
4. Lập Biên bản tổng hợp kết quả chấm thi.
5. Sau khi tổng hợp kết quả thi, Trưởng ban Ban Giám khảo phải báo cáo với Ban Tổ chức cuộc thi phê duyệt kết quả để công bố các đội đoạt giải.

Điều 15. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thư ký

1. Giúp việc cho Ban Tổ chức trong việc triển khai thực hiện các nội dung hội thi, hướng dẫn các đội thi thực hiện nghiêm chỉnh quy chế, thể lệ hội thi, đảm bảo an ninh, an toàn hội thi.

2. Giúp việc cho Ban Giám khảo trong việc tổ chức chấm thi và tổng hợp kết quả thi của từng đội, báo cáo với Trưởng Ban Giám khảo ngay khi có kết quả tổng hợp điểm thi của từng đội.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Ban Thư ký và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm phổ biến và giám sát việc thực hiện Quy chế, thể lệ này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức hội thi để xem xét, giải quyết./.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH ĐỀ ÁN 554
TRƯỞNG BAN**



**THỦ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Nguyễn Thị Xuân Thu**